

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện các giải pháp nâng cao Chỉ số PCI của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Qua 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 26/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khoá XIII và Quyết định số 1863/QĐ-UBND ngày 29/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số PCI tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2016-2020; các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp quyết liệt, thiết thực, hiệu quả và đạt nhiều kết quả tích cực. Nhận thức về vai trò, vị trí của doanh nghiệp được nâng lên; quan tâm xây dựng, ban hành nhiều cơ chế chính sách, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận các nguồn lực, cơ hội đầu tư, kinh doanh. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh, nhất là việc thành lập và đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh vào hoạt động đã tạo thuận lợi và rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Công tác quy hoạch, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được ưu tiên đầu tư. Môi trường kinh doanh được cải thiện, thu hút đầu tư đạt kết quả tích cực, huy động được nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển; số doanh nghiệp thành lập mới tăng khá; một số hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn được củng cố, kiện toàn và hoạt động hiệu quả, tạo cầu nối giữa các cấp ủy đảng, chính quyền với cộng đồng doanh nghiệp. Chỉ số PCI của tỉnh được cải thiện cả về điểm số và thứ hạng, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tuy nhiên, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh vẫn còn những hạn chế, yếu kém, đó là: Tính ổn định của các chỉ số thành phần PCI chưa cao; công tác hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là về tiếp cận đất đai, giải phóng mặt bằng còn vướng mắc, chưa thật hiệu quả; cải cách thủ tục hành chính một số lĩnh vực còn chậm; hạ tầng một số khu, cụm công nghiệp chưa được đầu tư đồng bộ; số lượng, chất lượng nguồn nhân lực còn bất cập, số lao động có trình độ tay nghề cao còn hạn chế, đào tạo nghề chưa theo kịp với chuyển dịch cơ cấu kinh tế và nhu cầu của doanh nghiệp; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp đã có nhiều chuyển biến nhưng có việc còn bất cập; có lúc, có nơi vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức những nhiều trong giải quyết công việc đối với người dân và doanh nghiệp.

Đề khắc phục kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, yếu kém nêu trên; căn cứ Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số PCI của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Việc xây dựng và ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh nhằm thống nhất trong công tác chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, triển khai, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành và cộng đồng doanh nghiệp tỉnh về tầm quan trọng của việc triển khai Chỉ thị số 18-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu tại Chỉ thị số 18-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế trong thời gian tới.

3. Phát huy vai trò kiến tạo, chỉ đạo điều hành theo nguyên tắc phân công, phân nhiệm rõ ràng, tập trung, phối hợp chặt chẽ gắn với trách nhiệm của từng Sở, ngành, địa phương và đảm bảo tính khả thi. Người đứng đầu các Sở, ngành, địa phương phải nêu cao trách nhiệm, coi cải thiện, nâng cao chỉ số PCI là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao chỉ số PCI của ngành, địa phương mình gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát nhằm phát huy mạnh mẽ tinh thần chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục nâng cao nhận thức và hành động của các cấp, các ngành trong thực hiện cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, minh bạch, công bằng cho mọi thành phần kinh tế; thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện cả chính quyền, doanh nghiệp và người dân; thực hiện xuyên suốt chủ trương **“lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chuyển từ tinh thần giải quyết sang tinh thần phục vụ”**; nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư; nâng cao chất lượng điều hành nhằm cải thiện tốt môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh vì sự phát triển của doanh nghiệp và kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Phấn đấu đến năm 2025, chỉ số PCI Ninh Thuận đạt khoảng 65 - 66 điểm, đưa chỉ số PCI của tỉnh nằm trong nhóm 15 tỉnh, thành phố có vị trí xếp hạng cao của cả nước; xếp trong nhóm các tỉnh điều hành kinh tế thuộc nhóm khá; điểm PCI của tỉnh hàng năm tăng khoảng 0,5 - 1,0 điểm.

- Đơn giản hóa (rút ngắn thời gian giải quyết; tinh gọn hồ sơ; bãi bỏ; áp dụng cơ chế liên thông...) ít nhất 20% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung:

Để tiếp tục cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trong năm 2021 và các năm tiếp theo, phân đầu đưa Ninh Thuận vào nhóm các tỉnh có chỉ số PCI cao của cả nước, góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong thời gian đến cần tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhóm giải pháp chủ yếu sau:

(1) Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Chỉ thị 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý duy, nhận thức, tạo quyết tâm cao của các ngành, các cấp về cải thiện, nâng cao chỉ số PCI trong giai đoạn 2021-2025, gắn với đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của việc cải thiện, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh đối với việc phát triển của doanh nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

(2) Tăng cường trách nhiệm, tính chủ động của các sở, ngành, địa phương đặc biệt là người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chịu trách nhiệm chính của từng chỉ số thành phần xây dựng kế hoạch cụ thể, đề xuất các giải pháp mới, tạo đột phá trong cải thiện chỉ số PCI của tỉnh năm 2021 và các năm tiếp theo, trong đó tập trung vào các nhóm giải pháp đột phá, trọng tâm: (i) Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp trong tiếp cận đất đai, giải quyết nhanh công tác giải phóng mặt bằng, thủ tục giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xử lý các vướng mắc về đất đai; (ii) Nâng cao chất lượng hỗ trợ doanh nghiệp theo hướng bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận và thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tiếp cận tín dụng, hỗ trợ đào tạo lao động; (iii) Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số để nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp.

Trong năm 2021, tập trung cải thiện mạnh mẽ các chỉ số thành phần có thứ hạng còn thấp nhý tiếp cận đất đai, chi phí thời gian, cạnh tranh bình đẳng và các chỉ số thành phần có trọng số cao nhý: Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (20%), tính minh bạch (20%), đào tạo lao động (20%), chi phí không chính thức (10%) tác động lớn đến điểm số và xếp hạng chung PCI của tỉnh; tiếp tục duy trì ổn định và nâng cao chỉ số thành phần có thứ hạng cao.

(3) Thực hiện vai trò trách nhiệm hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, tăng cường gặp gỡ, đối thoại, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư theo hướng đổi mới, đi vào thực chất và gần gũi, tạo niềm tin cho cộng đồng doanh nghiệp. Chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, trước mắt tập trung thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp bị tác động bởi dịch bệnh COVID-19. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước và chỉ đạo của UBND tỉnh, đảm bảo sự nhất quán trong thực hiện chủ trương, chính sách từ tỉnh đến địa phương; quán triệt, thay đổi tỷ duy làm việc từ giải quyết sang phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi tham gia giao dịch hành chính.

(4) Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, minh bạch, thuận lợi, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, tiếp tục cắt giảm 30 - 40% thời gian giải quyết thủ tục hành chính gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích để giảm chi phí và thời gian thực hiện cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

(5) Tăng cường minh bạch thông tin, nâng cao chất lượng, cập nhật kịp thời, đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện cả chính quyền, doanh nghiệp và người dân; góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của hệ thống chính trị dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ số. Thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu đa ngành tập trung và dùng chung trên phạm vi toàn tỉnh để người dân, doanh nghiệp được phép tiếp cận thông tin phục vụ kinh doanh, đầu tư nhý thông tin đất đai, quy hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư, đấu thầu, thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh, ... và các kênh thông tin điện tử tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, thực thi công vụ của cán bộ, công chức thông qua các ứng dụng trên web và di động.

(6) Tập trung hoàn thành trình phê duyệt Quy hoạch tỉnh, tích hợp đầy đủ các quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và định hướng phát triển các ngành lĩnh vực đảm bảo đồng bộ, phù hợp với thực tiễn. Đẩy nhanh đầu tư cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm giúp các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận đất đai mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

(7) Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021 - 2025, đa dạng hình thức xúc tiến đầu tư. Triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; chú trọng phát triển thương mại điện tử và sự gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống, giúp doanh nghiệp ổn định và phát triển sản

xuất kinh doanh, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp. Tăng cường các hoạt động kết nối cung - cầu lao động, giải quyết việc làm cho người lao động, đáp ứng đầy đủ nhu cầu lao động cho doanh nghiệp; đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng đào tạo nghề, chú trọng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của doanh nghiệp.

(8) Tăng cường chấn chỉnh lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, kỹ năng giao tiếp hành chính đối với cán bộ, công chức. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; xử lý kịp thời và nghiêm các hành vi những nhiều, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

(9) Tăng cường công tác hậu kiểm sau cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, kịp thời nắm bắt tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án đầu tư, đồng thời kiên quyết xử lý các dự án vi phạm tiến độ theo quy định của pháp luật; bảo đảm môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực của tỉnh, nhất là nguồn lực đất đai, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(10) Thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra trong việc kiểm tra, thanh tra các tổ chức, doanh nghiệp, đảm bảo không chồng chéo, không quá một lần/năm theo đúng tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra, bảo đảm nguyên tắc không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp và thực hiện đúng quy định của pháp luật.

(11) Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống tư pháp trong công tác hỗ trợ pháp lý, kiểm sát, xét xử và thi hành các vụ án có liên quan đến tranh chấp kinh tế, thương mại, dự án đầu tư, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc để đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ kiện, tranh chấp hợp đồng của doanh nghiệp đảm bảo công bằng, đúng pháp luật, tạo niềm tin cho doanh nghiệp; đẩy nhanh công tác giải quyết hồ sơ thi hành án và tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại tố cáo, phức tạp, kéo dài; tập trung thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm, tạo môi trường an ninh, an toàn, lành mạnh để doanh nghiệp an tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh.

(12) Tiếp tục củng cố, kiện toàn các hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của các hiệp hội trong thực hiện tốt chức năng tập hợp doanh nhân, doanh nghiệp, làm cầu nối gắn kết giữa doanh nghiệp với cơ quan nhà nước; thúc đẩy xây dựng bộ máy quản lý nhà nước của Ninh Thuận thành chính quyền thân thiện và đồng hành cùng doanh nghiệp; chủ động phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức tập huấn, hướng

dẫn tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp tham gia có trách nhiệm trong việc đánh giá xếp hạng chỉ số PCI của tỉnh.

(13) Tập trung làm tốt công tác tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả, nhất là chú trọng tuyên truyền các hoạt động, chỉ đạo của tỉnh trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Kết hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, công tác thực thi chính sách và cung ứng dịch vụ công từ nay đến năm 2025, góp phần cải thiện tốt chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh ở Việt Nam (PAPI).

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm:

2.1. Nâng cao điểm số các chỉ số thành phần có trọng số cao:

(1) Chỉ số Tính minh bạch (trọng số 20%):

a) Giao các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Công khai đầy đủ, kịp thời các thông tin về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, danh mục dự án kêu gọi đầu tư; các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và trang thành phần của các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để doanh nghiệp biết, tiếp cận nguồn lực, cơ hội đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Tổ chức thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng quy định, hướng dẫn tại Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Các cơ quan chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách phối hợp với các Hiệp hội doanh nghiệp, Hội ngành nghề lấy ý kiến doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp trong việc tham gia xây dựng cơ chế, chính sách của Tỉnh.

b) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư: Theo dõi, giám sát, kiểm tra việc cung cấp thông tin về đấu thầu của chủ đầu tư, bên mời thầu, tăng cường công khai, minh bạch và hiệu quả giám sát trong công tác đấu thầu. Thực hiện việc đấu thầu qua mạng đạt tối thiểu 70% số lượng và đạt tối thiểu 35% về giá trị so với tổng số các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh.

c) Giao Sở Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

d) Giao Sở Tài chính: Thực hiện công bố đầy đủ, kịp thời các tài liệu về tài chính, ngân sách theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin của Sở.

đ) Giao UBND huyện, thành phố: Thực hiện công bố đầy đủ, kịp thời các tài liệu về tài chính, ngân sách theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính trên Trang thông tin điện tử của huyện, thành phố.

e) Giao Cục Thuế tỉnh hạn chế tình trạng hộ kinh doanh, doanh nghiệp, nhà đầu tư thương lượng với cán bộ thuế trong thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước: xây dựng và thực hiện quy trình kiểm tra, kiểm soát nội bộ, công bố rộng rãi đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về hành vi của công chức, viên chức thuế, đồng thời xử lý kỷ luật nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

f) Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành, địa phương thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin, nâng cao chất lượng Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và các trang thành phần. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chuyên mục Hỏi - Đáp trực tuyến; mở rộng đối tượng doanh nghiệp tham gia Tổng đài 1022 của tỉnh; hoàn thành Chuyên mục tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, để nắm bắt thông tin, kịp thời hỗ trợ giải quyết những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp.

(2) Chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (trọng số 20%):

a) Giao Sở Công thương: Xúc tiến, hỗ trợ các doanh nghiệp tổ chức và tham gia hiệu quả các hội chợ thương mại tại tỉnh và các tỉnh, thành phố có liên quan, hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thông tin thị trường, tìm kiếm đối tác kinh doanh của doanh nghiệp, thực hiện có hiệu quả chương trình xúc tiến thương mại, phát triển thương mại điện tử.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương, hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng sức cạnh tranh sản phẩm.

b) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư: Rà soát, thống kê doanh nghiệp tư nhân hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp; đề xuất các giải pháp, chính sách hỗ trợ thúc đẩy khởi nghiệp này phát triển. Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để thúc đẩy khởi nghiệp và phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân.

c) Giao Sở Khoa học và Công nghệ: Tạo điều kiện, khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng khoa học vào hoạt động sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ đăng ký bảo hộ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp; kết nối cung cầu công nghệ; đổi mới và áp dụng công nghệ quản trị doanh nghiệp thông qua áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến; hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

d) Giao Sở Tư pháp: Tăng cường hỗ trợ, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp; hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hỗ trợ dịch vụ pháp lý.

(3) Chỉ số Đào tạo lao động (trọng số 20%):

a) Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội:

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh, trong đó thực hiện tốt tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động, cung ứng và tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao

động. Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu lao động cho các doanh nghiệp.

- Tổ chức gặp gỡ, trao đổi, nắm bắt nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng nhiều lao động. Thực hiện tốt các chương trình, đề án đào tạo nhân lực, nâng cao chất lượng đào tạo của các trường cao đẳng, trung cấp, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp; phát triển và liên kết mạng lưới giáo dục nghề nghiệp, dịch vụ việc làm.

- Tăng cường tổ chức sàn giao dịch, giới thiệu việc làm tại tỉnh, xây dựng hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về cung - cầu lao động, tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng lao động và người có nhu cầu việc làm tiếp cận giao dịch trên thị trường lao động.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa về đào tạo nghề, giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của doanh nghiệp và xã hội.

- Rà soát các thủ tục hành chính liên quan đến cấp phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Ninh Thuận, đảm bảo đơn giản, thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp.

b) Giao Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện, thành phố; phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc định hướng nghề nghiệp ở bậc phổ thông.

(4) Chỉ số Chi phí không chính thức (trọng số 10%):

a) Giao Thanh tra tỉnh tham mưu xây dựng đa dạng các kênh phát hiện thông tin, tiếp nhận ý kiến phản hồi của doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế về tố cáo hành vi nhũng nhiễu và có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ nhằm kiểm soát, ngăn chặn kịp thời hành vi có biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, nhằm tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự minh bạch và hiệu quả.

Có kế hoạch thanh tra theo một số chuyên đề trọng điểm nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hành vi tiêu cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao của các Sở, ban, ngành, địa phương.

b) Các Sở, ngành, địa phương tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà cho doanh nghiệp; xây dựng các tài liệu hướng dẫn tuân thủ các quy định pháp luật về kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan, đơn vị; đảm bảo quy định pháp luật về kinh doanh dễ hiểu, dễ tuân thủ, không hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau.

Thực hiện có hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng có liên quan đến người dân và doanh nghiệp; thực

hiện công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp về các hành vi nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, viên chức.

2.2. Cải thiện điểm số và vị trí xếp hạng các chỉ số tăng điểm, tăng thứ hạng hoặc giảm điểm, giảm thứ hạng:

(1) Chỉ số Chi phí gia nhập thị trường (trọng số 5%):

a) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tăng cường thông tin, trao đổi với doanh nghiệp về cách thức đăng ký doanh nghiệp trực tuyến; tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực đăng ký kinh doanh, giảm 15 - 20% so với thời gian trung vị năm 2020 (2 ngày); thường xuyên cập nhật các số liệu đăng ký doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử thành phần để người dân và doanh nghiệp được biết.

- Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ, thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp trực tuyến, phấn đấu tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 55% - 60% số lượng hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.

b) Giao các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố rà soát, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề, điều kiện kinh doanh, đặc biệt là các chứng chỉ, giấy phép “con”. Tạo điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính chuyên ngành sau đăng ký doanh nghiệp, như: hồ sơ khai thuế ban đầu; đăng ký lao động, tham gia bảo hiểm cho người lao động; các loại giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

(2) Chỉ số Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự (trọng số 5%):

a) Giao Sở Tư pháp: Nâng cao chất lượng hỗ trợ pháp lý, đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa các hoạt động hỗ trợ pháp lý trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư, các tổ chức hành nghề công chứng, các tổ chức tư vấn pháp luật trong việc hỗ trợ và tư vấn pháp luật, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp.

b) Giao Công an tỉnh: Tăng cường phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm, tạo môi trường an ninh, an toàn, lành mạnh để doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh và đầu tư; rà soát, phát hiện, trấn áp các băng nhóm côn đồ, xã hội đen hoạt động bảo kê trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với các đơn vị thực hiện thanh tra liên ngành kết hợp với kiểm tra các kế hoạch cụ thể nhằm tiết kiệm thời gian, tránh ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

c) Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh: Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc để đẩy nhanh tiến độ giải quyết những vụ án kinh doanh thương mại đúng pháp luật, công bằng, tạo niềm tin cho doanh nghiệp.

c) Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc lập thủ tục, hồ sơ khiếu nại, đề nghị giải quyết liên quan đến các tranh chấp kinh tế, thương mại; công bố công khai các trình tự, thủ tục tố tụng, khiếu nại, tố cáo và quy định rõ thời gian giải quyết các vụ việc.

d) Thanh tra tỉnh: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp.

d) Giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh: Phối hợp các đơn vị có liên quan đẩy nhanh công tác giải quyết hồ sơ thi hành án có đủ điều kiện thi hành án theo quy định pháp luật.

(3) Chỉ số Tính năng động của Chính quyền tỉnh (trọng số 5%):

a) Giao các Sở, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố:

- Quán triệt, thay đổi tư duy làm việc từ giải quyết sang phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi tham gia giao dịch hành chính; xây dựng niềm tin giữa các cấp chính quyền và cộng đồng doanh nghiệp. Phát huy tính năng động, sáng tạo của lãnh đạo các cấp trong thực thi các chính sách pháp luật nhằm hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

- Chủ động tổ chức đối thoại doanh nghiệp để giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền được giao, trường hợp phát hiện những bất cập trong quy định pháp luật cần kịp thời đề xuất tới các cơ quan có thẩm quyền; công khai kết quả theo dõi, giám sát quá trình xử lý sau đối thoại với doanh nghiệp.

- Thường xuyên cập nhật các thông tin về hỗ trợ doanh nghiệp tại đơn vị, đặc biệt là kết quả giải quyết kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của cơ quan.

- Người đứng đầu các sở, ngành, địa phương chịu trách nhiệm tham mưu, đề xuất phương án, biện pháp phù hợp, thuận lợi để giải quyết các vấn đề có liên quan đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp. Việc tham mưu, đề xuất phải có quan điểm cụ thể, nêu rõ chính kiến, không tham mưu chung chung để né tránh trách nhiệm; hạn chế tối đa tham mưu không có chính kiến.

b) Giao Văn phòng UBND tỉnh: Xây dựng cơ chế tiếp xúc, trao đổi thường xuyên giữa lãnh đạo UBND tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp, các hiệp hội ngành nghề, cơ quan thông tin đại chúng để nắm bắt, chia sẻ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và có chỉ đạo kịp thời.

c) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tiếp tục chủ trì tổng hợp kiến nghị doanh nghiệp; tham mưu UBND tỉnh tổ chức đối thoại doanh nghiệp định kỳ nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Phân công cán bộ làm đầu mối theo dõi, tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp và công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

c) Giao Sở Nội vụ: Tổ chức thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức để xác định Chỉ số Cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh và khảo sát Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban ngành, huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh (Chỉ số DDCI).

(4) Chỉ số Chi phí thời gian (trọng số 5%):

a) Giao Sở Nội vụ: Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của tỉnh; tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính; rà soát, kiểm tra, nâng cao hiệu quả hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính. Tham mưu các giải pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm của cá nhân, tổ chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao; đồng thời biểu dương, khen thưởng những cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh.

b) Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì phối hợp: Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, đề xuất cắt giảm từ trên 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các ngành, địa phương; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định, thủ tục hành chính không còn phù hợp, gây phiền hà, lãng phí thời gian và tăng chi phí của doanh nghiệp.

c) Giao Sở Thông tin và Truyền thông: Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả những cách thức quản trị điện tử như: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành điện tử; Phần mềm Một cửa điện tử giải quyết thủ tục hành chính; Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; Truy cập, kết nối đến các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, ứng dụng dùng chung đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh; Hợp trực tuyến; Hệ thống “Phòng họp không giấy”, triển khai Đề án chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử.

d) Giao Thanh tra tỉnh: Xây dựng kế hoạch điều phối hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh hàng năm, công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra cho tổ chức, cá nhân biết; thực hiện kế thừa kết quả thanh tra, kiểm tra giữa các cơ quan chức năng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị, đảm bảo không chồng chéo, không quá một lần/năm đối với mỗi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh theo đúng tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

đ) Giao Cục Thuế tỉnh: Tiếp tục đẩy mạnh các hình thức giao dịch điện tử giữa doanh nghiệp với cơ quan thuế, cơ quan hải quan nhằm giảm chi phí và thời gian thực hiện thủ tục hành chính về thuế của doanh nghiệp. Rút ngắn thời gian thanh tra, kiểm tra thuế ít hơn số giờ trung vị của năm 2020 là 5 giờ/năm; có biện pháp ngăn ngừa không để xảy ra tình trạng nhũng nhiễu, thương lượng về khoản thuế phải nộp với doanh nghiệp trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

e) Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và các đơn vị có liên quan xây dựng quy chế phối hợp giữa các đơn vị trong công tác cấp giấy phép xây dựng công trình theo quy định.

f) Giao các Sở, ngành, địa phương:

- Rà soát những thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh số lượng lớn, liên quan nhiều đến người dân, doanh nghiệp để cải tiến mạnh mẽ về thời gian và chất lượng phục vụ, giải quyết.

- Cập nhật kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính đã có sự thay đổi mẫu biểu, nội dung... trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh. Sử dụng cơ sở dữ liệu Kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để chia sẻ thông tin, giảm số lượng giấy tờ, số lần nộp hồ sơ, giấy tờ trùng lặp; nghiên cứu cải tiến, tích hợp các tờ khai, biểu mẫu để đơn giản hóa và giảm số lượng biểu mẫu, tờ khai trong từng thủ tục hành chính.

- Tăng cường tuyên truyền, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, cấp độ 4, trong đó thực hiện cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết ở cấp độ 4; đẩy mạnh thực hiện thu phí, lệ phí bằng thanh toán qua thẻ, thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt.

- Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị. Căn cứ kết quả khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp để khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế của đơn vị.

- Tăng cường giám sát việc thực thi công vụ của các thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp, không nhũng nhiễu doanh nghiệp.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính, đảm bảo "tăng tỷ lệ người dân và doanh nghiệp nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất".

(5) Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng (trọng số 5%):

a) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan công khai các điều kiện và tiêu chí để mọi loại hình doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tiếp cận nguồn lực của nhà nước, nhất là các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, tiếp cận đất đai, tín dụng; bình đẳng trong giải quyết các vấn đề khó khăn cho doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Tăng cường hướng dẫn, phổ biến, giới thiệu các chính sách mới của tỉnh để mọi thành phần kinh tế được tiếp cận và thụ hưởng. Nâng cao vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề để hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp trong việc tiếp cận các nguồn lực, thủ tục và chính sách của tỉnh.

b) Giao các Sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan: Thực hiện nhất quán nguyên tắc không phân biệt đối xử trong thụ hưởng chính sách, thực hiện bình đẳng, minh bạch trong tiếp cận tài liệu pháp lý, quy hoạch, kế hoạch, tài liệu ngân sách, danh mục dự án thu hút đầu tư, danh mục dự án đầu tư công trung hạn, quỹ đất, tín dụng, thuế, bảo hiểm, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ sự nghiệp kinh tế (điện, nước, viễn thông, môi trường, ...), dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ ứng xử, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa bình đẳng như các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong giải quyết các thủ tục hành chính, dịch vụ công, đặc biệt ở lĩnh vực: (1) Về tiếp cận đất đai, khai thác khoáng sản (Sở Tài nguyên và Môi trường); (2) Về tiếp cận các khoản vay ngân hàng thương mại (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận); (3) Về miễn, giảm tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp (Cục Thuế tỉnh).

(6) Chỉ số Tiếp cận đất đai (trọng số 5%):

a) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Rà soát, lập danh sách các doanh nghiệp đang sử dụng đất (mục đích sản xuất kinh doanh, thương mại - dịch vụ) chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, gửi hướng dẫn đăng ký cấp giấy chứng nhận đến các doanh nghiệp thực hiện.

- Tăng cường tham mưu, đề xuất thu hồi diện tích đất đã giao, cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích gây lãng phí tài nguyên đất, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai, hệ thống thông tin đất đai hiện đại và đồng bộ; xây dựng phần mềm và cơ sở dữ liệu công bố bản đồ trực tuyến và đăng tải bản đồ quy hoạch sử dụng đất của tỉnh và huyện dạng số; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận, khai thác sử dụng thông tin đất đai.

- Công khai tất cả các quy hoạch, thông tin về các quỹ đất sạch bán đấu giá kêu gọi nhà đầu tư, các dự án có sử dụng đất kêu gọi đầu tư trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, của Sở Tài nguyên và Môi trường để người dân và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận.

- Chủ động tổ chức giải đáp trực tiếp các vướng mắc về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai cho người dân và doanh nghiệp để hiểu rõ khi thực hiện các thủ tục hành chính.

- Chủ động tham mưu, phối hợp cùng các huyện, thành phố tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án lớn, trọng điểm của tỉnh.

- Rà soát, cắt giảm thời gian cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp từ 30 ngày xuống còn tối đa 20 ngày.

b) Giao Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm minh bạch hóa việc tiếp cận nguồn lực đất đai, mặt bằng sản xuất, làm cơ sở cho việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

- Rà soát, đề xuất thu hồi hoặc thu hồi đất (theo thẩm quyền) của các dự án không triển khai theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Trung tâm Phát triển Quỹ đất cấp huyện xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng cho doanh nghiệp để triển khai dự án thuận lợi, nhanh chóng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nhiệm vụ trong Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Giám đốc các Sở, ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực tiếp chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch hành động của Sở, cơ quan, địa phương mình trong kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hằng năm, trong đó phải thể hiện bằng các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 15 tháng 01 năm 2022, đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Giám đốc các Sở, ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh và kế hoạch hành động của các ngành, đơn vị, địa phương. Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời tổ chức đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và mục tiêu, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thực hiện.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo và kiến nghị các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động.

4. Giao Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 18-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động này đến cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân để phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội cấp tỉnh phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tổ chức các hoạt động giám sát và phát huy vai trò giám sát của người dân về công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh gắn với phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

6. Đề nghị các Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ tỉnh và các doanh nghiệp trên địa bàn tích cực hợp tác, tăng cường đối thoại với các cấp chính quyền, các sở, ban, ngành, tạo cơ chế thông tin hiệu quả, góp phần xây

dựng bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước của Ninh Thuận thành chính quyền thân thiện và đồng hành cùng doanh nghiệp, cùng đóng góp vào sự phát triển của tỉnh.

7. Hàng năm, trên cơ sở kết quả công bố chỉ số PCI của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Ban chỉ đạo cải cách hành chính và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh sẽ tổ chức họp nhằm phân tích, đánh giá thực trạng và tìm ra nguyên nhân, trách nhiệm của các cấp, ngành trong việc thực hiện nâng hạng PCI của tỉnh; kịp thời biểu dương các cơ quan, đơn vị có nhiều nỗ lực thực hiện tốt trách nhiệm của mình, đồng thời nhắc nhở, phê bình các cơ quan đơn vị chưa thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng hạng PCI của tỉnh với bình xét thi đua, khen thưởng của các cơ quan, đơn vị hàng năm./.
